

21- Chữa chứng đau lưng do thoái hoá đĩa đệm cột sống

Anh Ng. Tr. Th. là môn đồ phái võ Vĩnh Xuân, anh cũng ham học Đông y. Anh đã được học đầy đủ lý luận cơ bản, lại thành thạo đo tính nhiệt độ tinh huyết đường kinh. Anh cũng chăm chỉ chữa bệnh cho mọi người quen biết, và cũng hay đến trao đổi kinh nghiệm với tôi.

Một hôm, anh đến thăm tôi và hỏi tôi rằng : “Thưa thầy, cháu gặp một bệnh nhân đau thần kinh tọa, lan toả xuống cạnh ngoài chân, theo đường kinh đả. Cháu đã theo phương huyết được học là : Thận du, Yêu nhõn, Yêu dương quan, Thứ liêu, Hoàn khiêu, Dương lăng tuyền, Tuyệt cốt. Cháu châm suốt gần một tuần lễ. Khi châm xong người bệnh rất dễ chịu, nhưng sau đó thì đau lại. Nay cháu đem số đo đến nhờ thầy xem hộ.” Khi nhìn số đo thấy ở kinh đả nhiệt lớn, có biểu chứng. Tôi nói với Th. : “Hãy cho bệnh nhân đi chụp X. quang cột sống thắt lưng, giúp cho chẩn đoán tốt hơn. Bởi, có thể bệnh nhân này đã thoái hoá đĩa đệm cột sống rồi đấy.” Hai hôm sau anh đến gặp tôi, đem theo tấm phim chụp đoạn cột sống thắt lưng của người bệnh. Tôi và anh cùng đứng nhìn phim được đưa lên phía cửa sổ. Tôi chỉ cho anh các khe liên đốt sống thắt lưng phía trên, từ L1 - L2, L2 - L3, mỗi khe xương đều có một khoảng cách đen đậm khá xa. Các khe liên đốt còn lại L3 - L4 ; L4 - L5 và L5 - C1 đều không còn khoảng cách đen đậm rộng nữa. Thậm chí, có chỗ vệt sáng quanh thân đốt xương sống của hai đốt sống trên, dưới đã gần sát nhau. Đó là những chỗ đĩa đệm bị thoái hoá gần hết.

Xem phim xong, anh liền hỏi tôi : “Xin thầy cho ý kiến về cách xử lý.” Tôi nói với anh rằng : “Anh cứ châm như phương huyết cũ, và thêm các huyết sau đây : Ân môn, Thủy đạo, Giáp tích của l4, l5, Đó là những huyết chuyên chữa chứng đau lưng do thoái hoá đĩa đệm cột sống. Sau đó là đến các huyết : Não hộ, Chí dương, Đả du, Dương cương là những huyết có thể hạ đả nhiệt. Mà đả nhiệt đã góp phần vào nguyên nhân gây ra thoái hoá đĩa đệm cột sống.” Tôi nói thêm để anh biết, khi ta châm như trên, bệnh nhân có thể giảm đau rất nhanh. Tuy vậy việc phục hồi đĩa đệm trở lại, thì có thể còn phải lâu dài. Cần chú ý nhắc nhở bệnh nhân, khi họ làm việc, họ phải giữ gìn đúng tư thế phù hợp. Tránh những tư thế có thể gây tổn hại đĩa đệm cột sống, như thế mới có thể ổn định được lâu dài kết quả chữa.

Lần sau đến thăm, anh cho tôi biết, anh châm thêm như tôi đã nói với anh, quả là dứt đau nhanh và ổn định. Các chứng kèm theo trước đây là

miệng đắng, ăn ít, đầu choáng, sườn đau, cũng không còn thấy nữa. Người bệnh vui mừng lắm.

Có vị đã hỏi tôi : “Trong các câu truyện số 1, số 14, ông đã dẫn du huyết học để nói về các huyết Não hộ, Chí dương, Đâm du, Dương cương có tác dụng chủ trị bệnh gan mật, điều đó là rất đúng. Nay ở câu truyện này, trong phương chữa bệnh thoái hoá đĩa đệm cột sống, ông lại dùng đủ cả số huyết trên. Tôi đã xem lại du huyết học, thấy ở huyết Não hộ, sách Tố Vấn nói : Châm Não hộ, vào não la chết ngay. Chủ trị : Đầu cổ cứng đau; đầu vàng;...đầu nặng sưng đau... Đó là những tác dụng của huyết nhằm vào bệnh ở đầu não. Kèm theo đó, cũng có nói đến tác dụng với bệnh gan, mật. Huyết Dương cương, lại không nói chút nào về bệnh đau lưng. Hai huyết còn lại mới có tác dụng tới cột sống. Huyết Chí dương, ở chủ trị đã ghi : ... vai lưng đau và cổ ngay đơ;... đau lưng dưới, lưng trên;...giữa lưng trên có khí đi lên, xuống... Vậy lý do nào khác đã làm ông dùng đủ 4 huyết đó ?”

Tôi thưa lại với vị đó như sau :

- Một là, từ kinh nghiệm thực tế. Khi chẩn trị những bệnh nhân thoái hoá đĩa đệm cột sống, tuy họ đã có phim chụp x quang, tôi vẫn dùng máy đo nhiệt độ da, đo nhiệt độ kinh lạc ở tĩnh huyết. Kết quả cho thấy, có sự tương ứng giữa bệnh với biến đổi nhiệt độ ở kinh đảm. Khi điều trị, tác động đến những huyết đó, bệnh chuyển biến tốt lên, nhiệt độ trên kinh đảm cũng biến đổi tương ứng.

- Hai là, bệnh ở đĩa đệm cột sống có ảnh hưởng đến tủy sống. Tủy sống lại liên đới tới não, bởi não là bể tủy. Trong biện chứng về bệnh mũi, bệnh ty uyên (bệnh rất sâu trong mũi) là do bệnh ở não. Bệnh ở não lại do kinh đảm chi phổi. Khi trị bệnh ty uyên, phương cũng chủ yếu chọn dùng những huyết trên kinh đảm để chữa, mới đem lại hiệu quả.

- Các huyết còn lại, chỉ cần bàn về tác dụng chữa đau lưng mà ở các bài đau lưng trước chưa bàn tới, như : Giáp tích, Thứ liêu. Ân môn, Thủy đạo. Bệnh đĩa đệm cột sống thường do tư thế khi lao động nặng nhọc không phù hợp, gây tổn thương. Lâu dần, dẫn tới đĩa đệm bị thoái hoá. Bệnh này thường bị ở khe các liên đốt L4-L5, L5-C1. Các huyết giáp tích tại đây có tác dụng tiêu sưng, giảm đau cục bộ rất rõ rệt. Huyết Thứ liêu, vị trí ở lỗ thứ hai trong tám lỗ trên mảng xương cùng. 8 lỗ ấy là nơi rễ thần kinh đuôi ngựa đi qua để xuống ụ ngồi xương chậu, và đi xuống chân theo 3 phía trước, bên và sau chân. Chủ trị :...lưng dưới đau; đau thần kinh tọa;...chi dưới bại liệt... Huyết Ân môn, chủ trị :Lưng trên, lưng dưới đau; đau thần kinh tọa; chi dưới tê bại; bại liệt; thoát vị đĩa đệm cột sống... huy?t Thủy đạo, chủ trị :...xương thắt lưng đau cấp... Ba huyết Hoàn khiêu, Dương lăng tuyền, Tuyệt cốt (Huyền chung) đều nằm trên kinh đảm. Chẳng những

chúng đều tác dụng vào bản phủ đảm, lại còn chủ những bệnh ở nơi đường kinh đó đi qua (bệnh thần kinh toạ). Khi chữa bệnh bại chi dưới, người ta dùng cả 3 huyết một lúc, gọi đó là phép phối hợp khóa chốt, hiệu quả cũng tốt, rất nên dùng.

Sau khi nghe tôi giải đáp câu hỏi, cũng là lý giải cặn kẽ phương huyết, vị khách ấy vui mừng nắm lấy tay tôi thật lâu.. Ông chẳng nói thêm lời nào với tôi nữa. Cả hai cùng nhìn nhau tin cậy, tình cảm nồng nàn.